

Số: 166 /TB-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 03 năm 2020

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc Tuyển sinh năm 2020**

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tuyển sinh Cao đẳng và Trung cấp năm 2020 như sau:

#### **I. GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG**

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập từ năm 1986, là một trong tám trường công lập đạt danh hiệu trường chất lượng cao của quốc gia, đào tạo đa cấp, đa ngành với nhiều loại hình đào tạo theo hướng tiên tiến và hiện đại. Trường tọa lạc tại địa chỉ 390 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, với diện tích rộng hơn 5 héc-ta, môi trường học tập rộng rãi thoáng mát, yên tĩnh, kỷ cương, nề nếp và thân thiện. Trường được Tổng cục GDNN đề nghị Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong hoạt động gắn kết với doanh nghiệp trong tổ chức đào tạo nghề; Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh, Bằng khen của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về thành tích trong công tác đào tạo, tuyển sinh, giải quyết việc làm cho HSSV giai đoạn 2016-2018; Năm 2019, Trường đã đạt 3 giải nhất và 2 giải nhì trong Hội thi thiết bị tự làm toàn quốc và đạt nhiều thành tích khác. Hiện nay, trường đang duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, với mục tiêu giữ vững niềm tin và sự an tâm của người học, chúng tôi đang phát triển các ngành nghề đào tạo theo tiêu chuẩn quốc gia, chuẩn ASEAN và quốc tế.

Trường có ký túc xá khang trang, sạch sẽ trong khuôn viên trường, quản lý nghiêm túc theo tiêu chí vì sự hài lòng của sinh viên và phụ huynh với mức phí ưu đãi. Quĩ mô đào tạo của trường hơn 15.000 sinh viên và tuyển sinh hằng năm trên 5.000 sinh viên. Miễn 100 % học phí cho sinh viên vào học trung cấp sau THCS, có nhiều mức học bổng khuyến khích học tập do doanh nghiệp tài trợ và Nhà trường luôn dành nhiều sự động viên, hỗ trợ cho các sinh viên khó khăn vươn lên trong học tập.

Nhà trường luôn quan tâm đặc biệt và tăng cường mở rộng các mối quan hệ với doanh nghiệp nhằm đáp ứng 100% nhu cầu việc làm cho sinh viên. Đến nay, trường có mối quan hệ gắn bó với hơn 1.000 doanh nghiệp trong và ngoài nước. Sinh viên sau khi tốt nghiệp được các doanh nghiệp ưu tiên tuyển dụng và thuận lợi học liên thông bậc Đại học tại các trường trong nước và quốc tế.

#### **II. ĐIỀU KIỆN HỌC TẬP VÀ SINH HOẠT**

**Tài liệu học tập:** Thư viện có hơn 500.000 bản sách và 50.000 đầu sách điện tử phục vụ cho HS-SV, phòng đọc rộng hơn 800 m<sup>2</sup>, khang trang, sạch sẽ, thoải mái. Giáo trình được in sẵn và phát hành tại trường. Wifi được phủ kín trong toàn trường.

**Phương tiện di chuyển:** Tại trường có các tuyến xe buýt đi Sài Gòn, Chợ Lớn, bến xe Miền Đông, bến xe Miền Tây, v.v.... Nhà trường có bãi xe với giá ưu đãi dành cho sinh viên theo quy định giá nhà nước.

**Các hoạt động ngoại khóa:** Sinh viên được tham gia vào các hoạt động tham quan nhà máy, doanh nghiệp, văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao, dã ngoại, ... được tổ chức suốt

năm. Đặc biệt với các hoạt động thể thao, giải bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn, cầu lông, ....

**Điều kiện làm thêm:** Sinh viên được sắp xếp thời khoá biểu hợp lý để có thể làm thêm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

**Cơ hội việc làm sau tốt nghiệp:** Sinh viên hoàn toàn có khả năng xin việc tại các nhà máy, doanh nghiệp vì các ngành nghề đào tạo của trường đều rất cần thiết và đáp ứng nhu cầu xã hội. Trường có Trung tâm quan hệ Doanh nghiệp có mối liên hệ mật thiết với các Doanh nghiệp để có nguồn việc làm cung cấp cho sinh viên. Ngoài ra, sinh viên có thể học tiếp lên các bậc học cao hơn tại trường hoặc các trường trong và ngoài nước.

**Học phí:** Đúng theo mức quy định của Nhà nước về học phí trong các trường công lập. Sinh viên được xét miễn giảm học phí, cấp học bổng theo quy định của nhà nước và tài trợ của các Doanh nghiệp.

**Ký túc xá:** Trường có ký túc xá khang trang, sạch sẽ, quản lý tốt, giá ưu đãi dành cho sinh viên học tại trường.

**Hợp tác quốc tế:** Trường liên kết đào tạo, liên thông, tuyển sinh du học với nhiều trường quốc tế như: Mỹ, Anh, Pháp, Úc, Đức, Nhật, Singapore, Hàn Quốc, ... và giới thiệu nguồn lao động cho các công ty nước ngoài.

### III. TUYỂN SINH NĂM 2020

#### 1. XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG (2,5 năm): 4.750 CHỈ TIÊU

Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: Đào tạo theo tín chỉ (tốt nghiệp trong 2,5 năm).

##### 1.1. Ngành đào tạo cao đẳng chất lượng cao

Điều kiện đăng ký: Có học lực lớp 12 từ Trung bình khá trở lên

| Stt                          | Ngành đào tạo                    | Mã ngành |
|------------------------------|----------------------------------|----------|
| <b>Khoa Cơ Khí</b>           |                                  |          |
| 1                            | Công nghệ chế tạo máy            | 6520117  |
| 2                            | Công nghệ kỹ thuật cơ khí        | 6510201  |
| <b>Khoa Điện, Điện tử</b>    |                                  |          |
| 3                            | Cơ điện tử                       | 6510304  |
| 4                            | Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử | 6510303  |
| 5                            | Điện công nghiệp                 | 6520227  |
| <b>Khoa Động lực</b>         |                                  |          |
| 6                            | Công nghệ ô tô                   | 6510216  |
| <b>Khoa May – Thời trang</b> |                                  |          |
| 7                            | Công nghệ may                    | 6540204  |

| Stt                             | Ngành đào tạo                    | Mã ngành |
|---------------------------------|----------------------------------|----------|
| <b>Khoa Nhiệt – Lạnh</b>        |                                  |          |
| 8                               | Công nghệ kỹ thuật nhiệt         | 6510211  |
| <b>Khoa Công nghệ Thông tin</b> |                                  |          |
| 9                               | Lập trình máy tính               | 6480207  |
| 10                              | Quản trị mạng máy tính           | 6480209  |
| <b>Khoa Kinh tế</b>             |                                  |          |
| 11                              | Kế toán doanh nghiệp             | 6340302  |
| 12                              | Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ | 6340417  |

## 1.2. Ngành đào tạo Cao đẳng chính quy

| Stt                       | Ngành đào tạo                                | Mã ngành |
|---------------------------|----------------------------------------------|----------|
| <b>Khoa Cơ khí</b>        |                                              |          |
| 1                         | Bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp        | 6520155  |
| 2                         | Cắt gọt kim loại                             | 6520121  |
| 3                         | Công nghệ chế tạo máy                        | 6510212  |
| 4                         | Công nghệ kỹ thuật cơ khí                    | 6510201  |
| 5                         | Chế tạo khuôn mẫu                            | 6520105  |
| <b>Khoa Điện, Điện tử</b> |                                              |          |
| 6                         | Cơ điện tử                                   | 6510304  |
| 7                         | Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử             | 6510303  |
| 8                         | Công nghệ Kỹ thuật điện tử, truyền thông     | 6510312  |
| 9                         | Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa | 6510305  |
| 10                        | Điện công nghiệp                             | 6520227  |
| 11                        | Điện tử công nghiệp                          | 6520225  |
| <b>Khoa Động lực</b>      |                                              |          |
| 12                        | Công nghệ ô tô                               | 6510216  |
| 13                        | Sửa chữa máy tàu thủy                        | 6520131  |

| <b>Stt</b>                      | <b>Ngành đào tạo</b>                    | <b>Mã ngành</b> |
|---------------------------------|-----------------------------------------|-----------------|
| 14                              | Sửa chữa máy nâng chuyên                | 6520145         |
| <b>Khoa May - Thời trang</b>    |                                         |                 |
| 15                              | May thời trang                          | 6540205         |
| 16                              | Công nghệ may Veston                    | 6540207         |
| 17                              | Công nghệ may                           | 6540204         |
| <b>Khoa Nhiệt - Lạnh</b>        |                                         |                 |
| 18                              | Lắp đặt thiết bị lạnh                   | 6520114         |
| 19                              | Công nghệ kỹ thuật nhiệt                | 6510211         |
| 20                              | Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí | 6520205         |
| 21                              | Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh        | 6520255         |
| <b>Khoa Công nghệ Thông tin</b> |                                         |                 |
| 22                              | An ninh mạng                            | 6480216         |
| 23                              | Công nghệ kỹ thuật máy tính             | 6480105         |
| 24                              | Lập trình máy tính                      | 6480207         |
| 25                              | Quản trị mạng máy tính                  | 6480209         |
| 26                              | Thiết kế trang Web                      | 6480214         |
| 27                              | Tin học ứng dụng                        | 6480205         |
| 28                              | Thiết kế đồ họa                         | 6210402         |
| 29                              | Thương mại điện tử                      | 6340122         |
| 30                              | Đồ họa đa phương tiện                   | 6480108         |
| 31                              | Truyền thông và mạng máy tính           | 6480104         |
| <b>Khoa Khoa học cơ bản</b>     |                                         |                 |
| 32                              | Tiếng Anh                               | 6220206         |
| <b>Khoa Kinh tế</b>             |                                         |                 |
| 33                              | Kế toán doanh nghiệp                    | 6340302         |
| 34                              | Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ        | 6340417         |

| Stt                              | Ngành đào tạo          | Mã ngành |
|----------------------------------|------------------------|----------|
| 35                               | Tài chính doanh nghiệp | 6340201  |
| 36                               | Logistic               | 6340113  |
| <b>Khoa Xây dựng</b>             |                        |          |
| 37                               | Kỹ thuật xây dựng      | 6580201  |
| 38                               | Quản lý xây dựng       | 6580301  |
| <b>Khoa Thương mại – Du lịch</b> |                        |          |
| 39                               | Quản trị du lịch MICE  | 6810105  |
| 40                               | Quản trị lữ hành       | 6810104  |
| 41                               | Quản trị khách sạn     | 6810201  |
| 42                               | Quản trị nhà hàng      | 6810206  |
| 43                               | Kỹ thuật làm bánh      | 6810210  |

### 1.3. Tiêu chí xét tuyển:

#### Xét tuyển theo kết quả học bạ THPT:

- Ngành đào tạo cao đẳng chất lượng cao: Điểm trung bình cả năm lớp 12
- Ngành đào tạo cao đẳng chính quy: Điểm trung bình Học kì 1 lớp 12

Xét tuyển từ cao xuống thấp (sau khi cộng điểm ưu tiên) cho đến khi đủ chỉ tiêu.

#### 1.4. Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Theo mẫu của trường

#### 1.5. Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển: Từ ngày thông báo đến ngày 30/9/2020.

Sau khi xét tuyển, nếu chưa đủ chỉ tiêu, trường xét tuyển bổ sung và có thông báo cụ thể sau.

#### 1.6. Nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển: Chọn một trong các cách sau:

\* Đăng ký xét tuyển trực tuyến trên trang web: [www.lttc.edu.vn](http://www.lttc.edu.vn) (mục Đăng ký xét tuyển).

\* Nộp hồ sơ xét tuyển trực tiếp tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh theo địa chỉ sau:

Phòng Tuyển sinh - Đào tạo;

Địa chỉ: số 390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh;

Điện thoại liên hệ: (028) 38 110 521.

\* Gửi hồ sơ xét tuyển qua Bưu điện theo hình thức bảo đảm chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên cho trường theo địa chỉ trên (Giữ kỹ biên nhận để xuất trình khi trường yêu cầu).

### 1.7. Hồ sơ nhập học (Khi nhận thông tin trúng tuyển):

- Học bạ THPT (bản sao);
- Bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời (bản sao);
- Giấy khai sinh (bản sao);
- Hộ khẩu thường trú (bản sao);
- Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên (bản sao, nếu có);

**Các bản sao nếu không có công chứng thí sinh mang theo bản gốc để nhà trường đối chiếu.**

- Lệ phí đăng ký xét tuyển: **30.000 đồng/hồ sơ.**

## 2. XÉT TUYỂN CAO ĐẲNG (4 năm): 2.000 CHỈ TIÊU

Thí sinh tốt nghiệp THCS: đào tạo theo tín chỉ (Tốt nghiệp trong 4 năm) (Có học các môn văn hóa).

### 2.1. Ngành đào tạo

| Stt                       | Ngành đào tạo                           | Mã ngành |
|---------------------------|-----------------------------------------|----------|
| <b>Khoa Cơ khí</b>        |                                         |          |
| 1                         | Bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp   | 5520155  |
| 2                         | Cắt gọt kim loại                        | 5520121  |
| 3                         | Công nghệ chế tạo dụng cụ               | 5510212  |
| 4                         | Công nghệ kỹ thuật cơ khí               | 5510201  |
| 5                         | Cơ khí chế tạo                          | 5520117  |
| 6                         | Chế tạo khuôn mẫu                       | 5520105  |
| <b>Khoa Điện, Điện tử</b> |                                         |          |
| 7                         | Cơ điện tử                              | 5510304  |
| 8                         | Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử        | 5510303  |
| 9                         | Công nghệ Kỹ thuật điện tử - viễn thông | 5510312  |
| 10                        | Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động   | 5510305  |
| 11                        | Điện công nghiệp                        | 5520227  |
| 12                        | Điện tử công nghiệp                     | 5520225  |
| <b>Khoa Động lực</b>      |                                         |          |
| 13                        | Công nghệ ô tô                          | 5510216  |

| Stt                             | Ngành đào tạo                           | Mã ngành |
|---------------------------------|-----------------------------------------|----------|
| <b>Khoa May - Thời trang</b>    |                                         |          |
| 14                              | May thời trang                          | 5540205  |
| 15                              | Công nghệ may Veston                    | 5540207  |
| 16                              | Công nghệ may và thời trang             | 5540204  |
| <b>Khoa Nhiệt - Lạnh</b>        |                                         |          |
| 17                              | Lắp đặt thiết bị lạnh                   | 5520114  |
| 18                              | Công nghệ kỹ thuật nhiệt                | 5510211  |
| 19                              | Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí | 5520205  |
| 20                              | Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh        | 5520255  |
| <b>Khoa Công nghệ Thông tin</b> |                                         |          |
| 21                              | An ninh mạng                            | 5480216  |
| 22                              | Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính   | 5480105  |
| 23                              | Lập trình máy tính                      | 5480207  |
| 24                              | Quản trị mạng máy tính                  | 5480209  |
| 25                              | Thiết kế trang Web                      | 5480214  |
| 26                              | Tin học ứng dụng                        | 5480205  |
| 27                              | Thiết kế đồ họa                         | 5210402  |
| 38                              | Thương mại điện tử                      | 5340122  |
| <b>Khoa Khoa học cơ bản</b>     |                                         |          |
| 29                              | Tiếng Anh                               | 5220206  |
| <b>Khoa Kinh tế</b>             |                                         |          |
| 30                              | Kế toán doanh nghiệp                    | 5340302  |
| 31                              | Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ        | 5340417  |
| 32                              | Tài chính doanh nghiệp                  | 5340201  |
| 33                              | Logistic                                | 5340113  |
| <b>Khoa Xây dựng</b>            |                                         |          |

| Stt | Ngành đào tạo     | Mã ngành |
|-----|-------------------|----------|
| 34  | Kỹ thuật xây dựng | 5580201  |

## 2.2. Tiêu chí xét tuyển:

**Thí sinh tốt nghiệp THCS:** Điểm trung bình Học kỳ 1 lớp 9.

Xét tuyển từ cao xuống thấp (sau khi cộng điểm ưu tiên) cho đến khi đủ chỉ tiêu.

## 2.3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Theo mẫu của trường

## 2.4. Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển: Từ ngày thông báo đến ngày 30/9/2020.

Sau khi xét tuyển, nếu chưa đủ chỉ tiêu, trường xét tuyển bổ sung với thông báo cụ thể sau.

## 2.5. Nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển: Chọn một trong các cách sau:

\* Đăng ký xét tuyển trực tuyến trên trang web: [www.lttc.edu.vn](http://www.lttc.edu.vn) (mục **Đăng ký xét tuyển**).

\* Nộp hồ sơ xét tuyển trực tiếp tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh theo địa chỉ sau:

Phòng Tuyển sinh - Đào tạo;

Địa chỉ: số 390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh;

Điện thoại liên hệ: (028) 38 110 521.

\* Gửi hồ sơ xét tuyển qua Bưu điện theo hình thức bảo đảm chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên cho trường theo địa chỉ trên (Giữ kỹ biên nhận để xuất trình khi trường yêu cầu).

## 2.6. Hồ sơ nhập học (Khi nhận thông tin trúng tuyển):

- Học bạ THCS (bản sao);
- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời THCS (bản sao);
- Giấy khai sinh (bản sao);
- Hộ khẩu thường trú (bản sao);
- Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên (bản sao, nếu có);

## 3. XÉT TUYỂN TRUNG CẤP: 745 CHỈ TIÊU

Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: Đào tạo theo tín chỉ (tốt nghiệp trong 1 năm).

Thí sinh chưa tốt nghiệp THPT: Đào tạo theo tín chỉ (tốt nghiệp trong 1 năm và 3 tháng học văn hóa).

Thí sinh tốt nghiệp THCS: Đào tạo theo tín chỉ (tốt nghiệp trong 1,5 năm) (không học các môn văn hóa).

### 3.1. Ngành đào tạo

| Stt         | Ngành đào tạo | Mã ngành |
|-------------|---------------|----------|
| Khoa Cơ khí |               |          |

| Stt                             | Ngành đào tạo                           | Mã ngành |
|---------------------------------|-----------------------------------------|----------|
| 1                               | Bảo trì hệ thống thiết bị công nghiệp   | 5520155  |
| 2                               | Cắt gọt kim loại                        | 5520121  |
| 3                               | Công nghệ chế tạo dụng cụ               | 5510212  |
| 4                               | Công nghệ kỹ thuật cơ khí               | 5510201  |
| 5                               | Cơ khí chế tạo                          | 5520117  |
| 6                               | Chế tạo khuôn mẫu                       | 5520105  |
| <b>Khoa Điện, Điện tử</b>       |                                         |          |
| 7                               | Cơ điện tử                              | 5510304  |
| 8                               | Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử        | 5510303  |
| 9                               | Công nghệ Kỹ thuật điện tử - viễn thông | 5510312  |
| 10                              | Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động   | 5510305  |
| 11                              | Điện công nghiệp                        | 5520227  |
| 12                              | Điện tử công nghiệp                     | 5520225  |
| <b>Khoa Động lực</b>            |                                         |          |
| 13                              | Công nghệ ô tô                          | 5510216  |
| <b>Khoa May - Thời trang</b>    |                                         |          |
| 14                              | May thời trang                          | 5540205  |
| 15                              | Công nghệ may Veston                    | 5540207  |
| 16                              | Công nghệ may và thời trang             | 5540204  |
| <b>Khoa Nhiệt - Lạnh</b>        |                                         |          |
| 17                              | Lắp đặt thiết bị lạnh                   | 5520114  |
| 18                              | Công nghệ kỹ thuật nhiệt                | 5510211  |
| 19                              | Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí | 5520205  |
| 20                              | Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh        | 5520255  |
| <b>Khoa Công nghệ Thông tin</b> |                                         |          |
| 21                              | An ninh mạng                            | 5480216  |

| Stt                         | Ngành đào tạo                         | Mã ngành |
|-----------------------------|---------------------------------------|----------|
| 22                          | Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính | 5480105  |
| 23                          | Lập trình máy tính                    | 5480207  |
| 24                          | Quản trị mạng máy tính                | 5480209  |
| 25                          | Thiết kế trang Web                    | 5480214  |
| 26                          | Tin học ứng dụng                      | 5480205  |
| 27                          | Thiết kế đồ họa                       | 5210402  |
| 38                          | Thương mại điện tử                    | 5340122  |
| <b>Khoa Khoa học cơ bản</b> |                                       |          |
| 29                          | Tiếng Anh                             | 5220206  |
| <b>Khoa Kinh tế</b>         |                                       |          |
| 30                          | Kế toán doanh nghiệp                  | 5340302  |
| 31                          | Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ      | 5340417  |
| 32                          | Tài chính doanh nghiệp                | 5340201  |
| 33                          | Logistic                              | 5340113  |
| <b>Khoa Xây dựng</b>        |                                       |          |
| 34                          | Kỹ thuật xây dựng                     | 5580201  |

### 3.2. Tiêu chí xét tuyển:

**Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:** Điểm trung bình Học kì 1 lớp 12

**Thí sinh tốt nghiệp THPT:** Điểm trung bình Học kỳ 1 lớp 12.

**Thí sinh tốt nghiệp THCS:** Điểm trung bình Học kỳ 1 lớp 9.

Xét tuyển từ cao xuống thấp (sau khi cộng điểm ưu tiên) cho đến khi đủ chỉ tiêu.

### 3.3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Theo mẫu của trường

### 3.4. Thời gian nộp hồ sơ xét tuyển: Từ ngày thông báo đến ngày 30/9/2020.

Sau khi xét tuyển, nếu chưa đủ chỉ tiêu, trường xét tuyển bổ sung với thông báo cụ thể sau.

### 3.5. Nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển: Chọn một trong các cách sau:

\* Đăng ký xét tuyển trực tuyến trên trang web: [www.lttc.edu.vn](http://www.lttc.edu.vn) (mục **Đăng ký xét tuyển**).

\* Nộp hồ sơ xét tuyển trực tiếp tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh theo địa chỉ sau:

Phòng Tuyển sinh - Đào tạo;

Địa chỉ: số 390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh;

Điện thoại liên hệ: (028) 38 110 521.

\* Gửi hồ sơ xét tuyển qua Bưu điện theo hình thức bảo đảm chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên cho trường theo địa chỉ trên (Giữ kỹ biên nhận để xuất trình khi trường yêu cầu).

### **3.6. Hồ sơ nhập học (Khi nhận thông tin trúng tuyển):**

- Học bạ THPT/THCS (bản sao);
- Bằng tốt nghiệp THPT/THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời THPT/THCS (bản sao);
- Giấy khai sinh (bản sao);
- Hộ khẩu thường trú (bản sao);
- Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên (bản sao, nếu có);

**Các bản sao nếu không có công chứng thí sinh mang theo bản gốc để nhà trường đối chiếu.**

- Lệ phí đăng ký xét tuyển: **30.000 đồng/hồ sơ.**

**Thông tin chi tiết, liên hệ:**

**Phòng Tuyển sinh – Đào tạo, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM.**

**Email: [tuyensinh@LTTC.edu.vn](mailto:tuyensinh@LTTC.edu.vn)**

**Website: [www.LTTC.edu.vn](http://www.LTTC.edu.vn)**

**Điện thoại tuyển sinh:**

**(028) 38 110 521** Phòng Tuyển sinh – Đào tạo

**0964 216 994** Thầy Đinh Văn Đệ, Phó Hiệu trưởng

**0909 617 880** Thầy Hồ Văn Sĩ, Trưởng Phòng Tuyển sinh – Đào tạo

**0918 445 480** Cô Nguyễn Thị Nhuận, Phó Trưởng Phòng Tuyển sinh – Đào tạo

**0981 820 082** Thầy Lương Xuân Thịnh, Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp

**Nơi nhận**

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị trong trường;
- Website trường;
- Thông tin đại chúng;
- Lưu: VT, ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

**Phạm Hữu Lộc**